

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀI ÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2022/HS-ST
Ngày: 14-11-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI ÂN, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Nam

Các hội thẩm nhân dân:

Bà Bùi Thị Mỹ Hòa

Bà Nguyễn Thị Bích Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Thị Mơ, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Mai Trinh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2022, Tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 45/2022/TLST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 276/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 80/2022/QĐST-HS ngày 31/10/2022, đối với bị cáo:

Huỳnh Văn N; tên gọi khác: Không; sinh ngày 23 tháng 3 năm 2001 tại tỉnh Bình Định; nơi cư trú: thôn V, xã Ân Tín, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Huỳnh Văn P (đã chết) và bà Nguyễn Thị Kim O; vợ: Sứ Thị Thúy H và 01 con (sinh năm 2019); tiền sự: Không; tiền án: Có 01 tiền án, ngày 14/7/2020, bị Tòa án nhân dân huyện An Lão, tỉnh Bình Định tuyên phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 14/7/2021, chấp hành xong thời gian thử thách án treo. Huỳnh Văn N áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt

- Bị hại:

1. Bà Đinh Thị T, sinh năm 1975;

Nơi cư trú: Thôn H, xã Ân Thạnh, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

2. Ông Cao Văn Đ, sinh năm 1973;
Nơi cư trú: Thôn Q, xã Ân Mỹ, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định, vắng mặt lần 2 không có lý do.

3. Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1982;
Nơi cư trú: Thôn T, xã Ân Mỹ, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

4. Bà Lê Thị Kim Ng, sinh năm 1976;
Nơi cư trú: Thôn T, xã Ân Mỹ, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

5. Ông Nguyễn Trung Th, sinh năm 1986;
Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Ân Mỹ, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định, vắng mặt lần 2 không có lý do.

6. Bà Lê Thị H, sinh năm 1978;
Nơi cư trú: Thôn L, xã Ân Hảo Đông, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

7. Ông Nguyễn Đình T, sinh năm 1974;
Nơi cư trú: Thôn T, xã Ân Mỹ, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

8. Ông Bùi Thanh T, sinh năm 1985;
Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Ân Đức, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

9. Ông Phạm Như H, sinh năm 1956;
Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Ân Tín, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Lê Phước H, sinh ngày 21/5/2006;
Người đại diện hợp pháp và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1977;
Cùng trú tại: Thôn T, xã Ân Đức, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định, có mặt.

2. Ông Nguyễn Thành T, sinh ngày 15/11/2007;
Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Thành T, sinh năm 1979
Cùng trú tại: Thôn Đ, xã Ân Tín, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định, có mặt.

3. Ông Đỗ Thanh Tr, sinh năm 1993;
Nơi cư trú: Thôn H, xã Ân Tín, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

4. Ông Nguyễn Bảo V sinh năm 1985;
Nơi cư trú: KP C, TT Tăng Bạt Hổ, Hoài Ân, Bình Định, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

5. Ông Nguyễn Văn L, sinh ngày 07/10/2005;
Người đại diện hợp pháp: Bà Lê Thị Th, sinh năm 1987;

Cùng trú tại: Thôn N, xã Ân Tín, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định, có mặt.

6. Bà Lê Thị S, sinh năm 1974;

Nơi cư trú: Khu phố C, TT Tăng Bạt Hổ, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 11/2021, Huỳnh Văn N rủ Lê Phước H (sinh ngày 21/5/2006 ở thôn T, xã Ân Đức, huyện Hoài Ân) và Nguyễn Thành T (sinh ngày 15/11/2007 ở thôn Đ, xã Ân Tín, huyện Hoài Ân) đến nhà ở cùng. Ngày 27/11/2021, Lê Phước H, Nguyễn Thành T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài nhưng không biết nơi tiêu thụ nên đã bàn bạc và thống nhất Huỳnh Văn N chịu trách nhiệm tìm nơi tiêu thụ. Từ ngày 28 tháng 11 năm 2021 đến ngày 16 tháng 12 năm 2021, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu, Lê Phước H và Nguyễn Thành T đã thực hiện 07 lần trộm cắp tài sản là chim cảnh và gà của bị hại để giao cho Huỳnh Văn N tiêu thụ, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Vào đêm ngày 28/11/2021, Nguyễn Thành T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Dream không gắn biển kiểm soát của Lê Văn Tr (sinh năm 1977 ở thôn T, xã Ân Đức, huyện Hoài Ân) chở Lê Phước H đi đến khu vực xã Ân Thạnh tìm tài sản để trộm cắp. Đến khoảng 01 giờ ngày 29/11/2021, khi đến trước nhà Đinh Thị T (sinh năm 1975 ở thôn A, xã Ân Thạnh, huyện Hoài Ân), T thấy phía sau có nhiều gà nên T và H chui qua lỗ hàng rào lưới B40 vào bắt trộm 05 con gà, gồm 03 gà mái và 02 gà trống mang về nhà Huỳnh Văn N. Đến sáng ngày 29/12/2021, N cùng H, T làm thịt ăn.

Ngày 28/4/2022, Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Hoài Ân kết luận: 05 con gà có tổng giá trị là 1.060.000 đồng.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 00 giờ, ngày 03/12/2021, Lê Phước H điều khiển xe mô tô của Lê Văn Tr chở Nguyễn Thành T đến khu vực xã Ân Mỹ, huyện Hoài Ân để trộm cắp tài sản. Khi đến nhà của Cao Văn Đ (sinh năm 1973 ở thôn M, xã Ân Mỹ, huyện Hoài Ân), Lê Phước H thấy có 01 lồng chim bằng gỗ, bên trong có 01 con chim chào mào. Lúc này, H dừng xe cạnh giới, Nguyễn Thành T đi vào lấy lồng chim bên trong có 01 con chim khướu. Khi đi đến đoạn đường gần cây xăng Q, xã Ân Mỹ, T lấy chim và ném lồng chim bên đường rồi về nhà Huỳnh Văn N. Sau đó, N liên lạc với Đỗ Thanh Tr (sinh năm 1993 ở thôn H, xã Ân Tín, huyện Hoài Ân) bán với giá 700.000 đồng. Số tiền bán được chia nhau T, H mỗi người được 200.000 đồng, N 300.000 đồng.

Ngày 28/4/2022, Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Hoài Ân kết luận: 01 con chim chào mào có giá trị 1.200.000 đồng; 01 lồng chim cảnh hình vuông, màu nâu làm bằng tre, kích thước (50x40x40)cm có giá trị 400.000 đồng; tổng giá trị là 1.600.000 đồng.

Vụ thứ ba: Vào khoảng 01 giờ 00 phút ngày 06/12/2021, Lê Phước H điều khiển xe mô tô của Lê Văn T chở Nguyễn Thành T đi đến khu vực xã Ân Mỹ, huyện Hoài Ân để tìm trộm cắp tài sản. Khi đến trước nhà Nguyễn Văn P(sinh năm 1982 ở thôn T, xã Ân Mỹ, huyện Hoài Ân), H và T phát hiện có treo 01 lồng chim bằng tre, bên trong có 01 con chim chào mào. T cảnh giới, H vào xách 01 lồng chim và bắt chim còn lồng chim thì vứt phía trước nhà rồi về nhà Huỳnh Văn N. Sau đó, Huỳnh Văn N liên lạc với Đỗ Thanh Tr bán với giá 1.000.000 đồng. Số tiền bán được chia nhau T, H mỗi người được 250.000 đồng, N 500.000 đồng.

Ngày 28/4/2022, Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Hoài Ân kết luận: 01 con chim chào mào có giá trị 1.000.000 đồng; 01 lồng chim cảnh hình vuông, màu trắng, làm bằng tre, kích thước (40x40x40)cm có giá 400.000 đồng; tổng giá trị là 1.400.000 đồng.

Vụ thứ tư: Vào khoảng 15 giờ ngày 09/12/2021, Nguyễn Thành T điều khiển xe mô tô của Lê Văn Tr chở Lê Phước H đi đến khu vực xã Ân Mỹ, huyện Hoài Ân tìm tài sản để trộm cắp. Khi đến trước nhà Lê Thị Kim Ng (sinh năm 1976 ở thôn T, xã Ân Mỹ, huyện Hoài Ân) H và T phát hiện có treo 03 lồng chim, bên trong có 03 con chim chào mào. Lúc này, T cảnh giới, H vào xách 03 lồng chim và bắt chim còn 03 lồng chim thì vứt trước sân nhà rồi về nhà Huỳnh Văn N. Sau đó, N liên hệ với Nguyễn Bảo V (sinh năm 1985 ở khu phố C, thị trấn Tăng Bạt Hổ, huyện Hoài Ân) bán 03 con chim chào mào với giá 1.200.000 đồng. Số tiền bán được chia nhau T 300.000 đồng, H được 400.000 đồng, N 500.000 đồng.

Ngày 28/4/2022, Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Hoài Ân kết luận: 03 con chim chào mào có giá 1.500.000 đồng, 03 lồng chim cảnh hình trụ tròn, màu trắng làm bằng sắt chiều cao 40cm, đường kính 25cm có giá 180.000 đồng; tổng giá trị là 1.680.000 đồng.

Vụ thứ năm: Vào khoảng 01 giờ ngày 10/12/2021, Nguyễn Thành T điều khiển xe mô tô của Lê Văn Tr chở Lê Phước H đi đến khu vực xã Ân Mỹ, huyện Hoài Ân tìm tài sản để trộm cắp. Khi đến trước nhà Nguyễn Trung T (sinh năm 1986 ở thôn Đ, xã Ân Mỹ, huyện Hoài Ân), H và T phát hiện có treo 01 lồng chim, bên trong có 01 con chim chào mào. Lúc này, T cảnh giới, H vào xách 01 lồng chim và bắt chim còn lồng chim thì vứt ở đoạn đường thôn T, xã Ân Mỹ rồi về nhà Huỳnh Văn N. Sau đó, N liên hệ với Nguyễn Bảo V bán 01 con chim chào mào với giá 500.000 đồng. Số tiền bán được chia nhau T, H mỗi người được 250.000 đồng.

Ngày 28/4/2022, Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Hoài Ân kết luận: 01 con chim chào mào có giá 900.000 đồng, 01 lồng chim cảnh hình vuông, màu nâu, làm bằng tre kích thước (40x40x40)cm có giá trị 400.000 đồng. Tổng giá trị là 1.300.000 đồng.

Vụ thứ sáu: Khoảng 21 giờ ngày 15/12/2021, Tuyên điều khiển xe mô tô của Lê Văn Tr chở H đi đến xã Ân Hảo Đông tìm tài sản để trộm cắp. Khi đến nhà của Lê Thị H (sinh năm 1978 ở thôn L, xã Ân Hảo Đông, huyện Hoài Ân)

phát hiện có treo 01 lồng chim khướu. T đứng ngoài cánh giới, H vào lấy một lồng chim bằng sắt, bên trong có 01 con chim khướu lông đen. Khi đi đến trường Trung học cơ sở Ân Hảo Đông thuộc thôn L, xã Ân Hảo Đông, huyện Hoài Ân, Lê Phước H lấy con chim khướu cầm trên tay rồi ném lồng chim bên đường rồi về nhà Huỳnh Văn N. Đến sáng ngày 16/12/2021, Nhân gọi điện thoại cho Trần Thanh V (sinh năm 1979 ở khu phố T, thị trấn Tăng Bạt Hổ, huyện Hoài Ân) hỏi có mua chim không thì V đồng ý. Sau đó, Trần Thanh V đến nhà Huỳnh Văn N để xem và mua với giá 1.000.000 đồng. Sau đó, Trần Thanh V bán chim khướu lại cho Nguyễn Bảo V với giá 1.000.000 đồng. Sau khi bán chim được 1.000.000 đồng thì chia nhau, H 250.000 đồng, T 250.000 đồng, N 500.000 đồng.

Ngày 27/4/2022, Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Hoài Ân kết luận: 01 chim cảnh, loại chim khướu có lông màu đen, lông đuôi dài 10cm, có giá trị 3.150.000 đồng; 01 lồng chim hình trụ tròn màu trắng bằng sắt, chiều cao 60cm, đường kính 40cm có giá 50.000 đồng. Tổng cộng 3.200.000 đồng.

Vụ thứ bảy: Khoảng 11 giờ ngày 16/12/2021, Nguyễn Thành T điều khiển xe mô tô của Lê Văn T chở Lê Phước H đi đến xã Ân Mỹ, huyện Hoài Ân tìm tài sản để trộm cắp. Khi đến nhà Nguyễn Đình T (sinh năm 1974 ở thôn Mỹ Thành, xã Ân Mỹ, huyện Hoài Ân) phát hiện có treo 01 lồng chim khướu. Lúc này, T cảnh giới, H đi bộ lấy 01 lồng chim bằng sắt bên trong có 01 con chim khướu lông đen. Khi đi đến trước trường Tiểu học Ân Mỹ thuộc thôn Mỹ Thành, xã Ân Mỹ, huyện Hoài Ân, Huy lấy con chim khướu cầm trên tay rồi ném lồng chim bên đường, điều khiển xe về nhà Huỳnh Văn N. Sau đó, N liên hệ với Trần Thanh V bán với giá 800.000 đồng và chia nhau, H 250.000 đồng, T 250.000 đồng, N 300.000 đồng.

Ngày 27/4/2022, Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Hoài Ân kết luận: 01 con chim cảnh, loại chim khướu có lông màu đen, lông đuôi dài 5cm, có giá trị 2.150.000 đồng; 01 lồng chim hình trụ tròn màu trắng bằng sắt, chiều cao 60cm, đường kính 40cm có giá trị 50.000 đồng; tổng cộng 2.200.000 đồng.

Ngoài ra vào các ngày 01/12/2021 và 13/12/2021, Lê Phước H, Nguyễn Thành T, Nguyễn Văn L (sinh ngày 07/10/2005 ở thôn A, xã Ân Tín, huyện Hoài Ân) thực hiện hành vi trộm cắp 08 con gà, 01 con chim chào mào và 01 cái lồng chim tại các xã Ân Đức và Ân Tín huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định. Lê Phước H, Nguyễn Thành T và Nguyễn Văn L trộm cắp tài sản chưa đến mức xử lý hình sự.

Tang vật tạm giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Dream, màu nâu, không có biển kiểm soát; 01 biển số xe 77M4 – 2989; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe tên Phan Công V (sinh năm 1978 ở khu phố L, phường Bồng Sơn, thị xã Hoài Nhơn, Bình Định); 01 chim khướu có lông màu đen, lông đuôi dài 10cm, hai bên vùng má có vệt lông màu trắng; 01 con chim khướu có lông màu đen, lông đuôi dài 5cm, hai bên vùng má có vệt lông màu trắng; 01 con chim chào mào lông đuôi dài 6cm; 01 con chim chào mào lông đuôi dài 7cm, hai bên vùng

má có lông màu trắng vệt đỏ; 01 lồng chim hình trụ tròn màu trắng, bằng sắt, cao 60 cm, đường kính 40cm; 01 lồng chim hình vuông màu nâu, làm bằng tre, kích thước (40x40x40)cm; 01 lồng chim (dạng lồng bầy có hai cửa sập) màu nâu, làm bằng sắt, kích thước (45x20x40); 03 lồng chim hình trụ tròn màu trắng, làm bằng sắt, chiều cao 40cm, đường kính 25cm; 01 lồng chim hình vuông màu trắng, làm bằng tre, kích thước (40x40x40)cm. Cơ quan CSĐT Công an huyện Hoài Ân đã tiến hành xử lý vật chứng trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp.

Bản Cáo trạng số 28/CT-VKSHA ngày 29/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định đã truy tố bị cáo Huỳnh Văn N về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định đề nghị: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Huỳnh Văn N về tội “Trộm cắp tài sản” và áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Văn N có mức án từ 12 đến 18 tháng tù. Về bồi thường thiệt hại: Đề nghị tuyên buộc bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan phải liên đới bồi thường toàn bộ thiệt hại do tài sản bị xâm phạm cho bị hại theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, rất hối hận, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với tài sản đã bị mất của bị hại, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, tang vật tạm giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Để có tiền tiêu xài cá nhân, khi nghe Lê Phước H và Nguyễn Thành T có ý định đi trộm cắp tài sản của người khác nhưng không biết nơi tiêu thụ, Huỳnh Văn N đã trao đổi thống nhất, khi H và T trộm được tài sản sẽ giao cho N tìm nơi tiêu thụ. Từ ngày 28 tháng 11 năm 2021 đến ngày 16 tháng 12 năm 2021, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu, Lê Phước H và Nguyễn Thành T đã thực hiện 07 lần trộm cắp tài sản là chim cảnh và gà của bị hại để giao cho Huỳnh Văn N tiêu thụ với tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 12.440.000 đồng, trong đó có 02 lần trộm tài sản có giá trị trên 02 triệu đồng và

05 lần trộm cắp có giá trị dưới 02 triệu đồng. Trước đó Huỳnh Văn N có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích, nay lại phạm tội mới là tái phạm và phạm tội 02 lần trở lên. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định truy tố bị cáo Huỳnh Văn N về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ.

[3] Hành vi phạm tội của Huỳnh Văn N là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự xem thường pháp luật của bị cáo, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất ổn định tình hình an ninh trật tự ở địa phương; mặc dù là người không trực tiếp tham gia thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cùng với Lê Phước H và Nguyễn Thành T; tuy nhiên, trước khi H và T thực hiện hành vi, Huỳnh Văn N thống nhất và hứa hẹn sẽ tiêu thụ số tài sản do H và T trộm cắp được, nên đã tạo động lực khuyến khích H và T trộm cắp tài sản của người khác ở nhiều nơi trên địa bàn huyện Hoài Ân và trong một thời gian ngắn đã nhiều lần trộm và giao tài sản trộm cắp được cho N bán lấy tiền chia nhau tiêu xài cá nhân. Bị cáo có nhân thân xấu, đã có một tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, sau khi chấp hành án xong, bị cáo vẫn không có ý thức học tập cải tạo và tự rèn luyện để trở thành công dân tốt mà tiếp tục phạm tội. Do đó cần lên một mức án nghiêm khắc để giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 02 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần trở lên và tái phạm nên cần áp dụng các tình tiết quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng tình tiết quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt.

[5] Trong vụ án này, Lê Phước H là người khởi xướng, rủ rê Nguyễn Thành T, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu, lén lút chiếm đoạt tài sản là gà, chim cảnh của bị hại với tổng giá trị 14.700.000 đồng là có dấu hiệu của tội "Trộm cắp tài sản". Tuy nhiên, tại thời điểm thực hiện hành vi H 15 tuổi 6 tháng 25 ngày, Nguyễn Thành T 14 tuổi 01 tháng 01 ngày, là chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 12 Bộ luật Hình sự năm 2015 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoài Ân không xử lý là đúng quy định của pháp luật nên Tòa miễn xét.

Đối với Nguyễn Văn L là người thực hiện hành vi trộm cắp gà cùng với Lê Phước H, Nguyễn Thành T ở thôn V, xã Ân Tín, huyện Hoài Ân ngày 01/12/2021. Tuy nhiên, tài sản bị trộm cắp là 08 con gà có giá trị 1.660.000 đồng và hành vi của Nguyễn Văn L không thuộc một trong các trường hợp được quy định từ điểm a đến điểm đ khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 nên không đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoài Ân không xem xét trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Văn L là đúng quy định của pháp luật.

Đối với Trần Thanh V, Lê Thị S, Trần Hữu P, Nguyễn Bảo V, Đỗ Thanh Tr là những người trực tiếp mua gà, chim cảnh. Tuy nhiên khi mua bán Huỳnh Văn N, Lê Phước H, Nguyễn Thành T, Nguyễn Văn L không nói và người mua cũng hoàn toàn không biết tài sản nêu trên là do trộm cắp được mà có. Do đó, hành vi của Trần Thanh V, Lê Thị S, Trần Hữu P, Nguyễn Bảo V, Đỗ Thanh Tr không cấu thành tội "Chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" quy định tại Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoài Ân không xem xét trách nhiệm hình sự đối với những người này là đúng với quy định của pháp luật.

Đối với Lê Văn Tr chủ sở hữu xe mô tô HONDA DREAM, BKS: 77M4-2898, là cha ruột của Lê Phước H. Khi H và T sử dụng xe mô tô làm phương tiện đi trộm cắp tài sản thì Lê Văn Tr không có mặt ở nhà và không biết việc H sử dụng xe làm phương tiện đi trộm cắp tài sản. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoài Ân không đề cập đến trách nhiệm đối với Lê Văn Tr là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Dream, màu nâu, không có biển kiểm soát; 01 biển số xe 77M4 – 2989; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe tên Phan Công V (sinh năm 1978 ở khu phố L, phường Bồng Sơn, thị xã Hoài Nhơn, Bình Định); 01 chim khướu có lông màu đen, lông đuôi dài 10cm, hai bên vùng má có vệt lông màu trắng; 01 con chim khướu có lông màu đen, lông đuôi dài 5cm, hai bên vùng má có vệt lông màu trắng; 01 con chim chào mào lông đuôi dài 6cm; 01 con chim chào mào lông đuôi dài 7cm, hai bên vùng má có lông màu trắng vệt đỏ; 01 lồng chim hình trụ tròn màu trắng, bằng sắt, cao 60 cm, đường kính 40cm; 01 lồng chim hình vuông màu nâu, làm bằng tre, kích thước (40x40x40)cm; 01 lồng chim (dạng lồng bầy có hai cửa sập) màu nâu, làm bằng sắt, kích thước (45x20x40); 03 lồng chim hình trụ tròn màu trắng, làm bằng sắt, chiều cao 40cm, đường kính 25cm; 01 lồng chim hình vuông màu trắng, làm bằng tre, kích thước (40x40x40)cm. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoài Ân đã tiến hành xử lý vật chứng trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp với quy định của pháp luật nên Tòa miễn xét.

[7] Về bồi thường thiệt hại: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 586, 587 và 589 của Bộ luật Dân sự cần tuyên buộc bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lê Phước H, Nguyễn Thành T và Nguyễn Văn L phải liên đới bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm cho bị hại. Riêng Lê Phước H, Nguyễn Thành T và Nguyễn Văn L là người dưới 18 tuổi, nếu không có tài sản riêng thì cha, mẹ của Lê Phước H, Nguyễn Thành T và Nguyễn Văn L có trách nhiệm bồi thường, cụ thể như sau:

[7.1] Tài sản chim cảnh, lồng chim bị mất đã thu hồi được trả cho bị hại, bị hại không yêu cầu gì thêm và số tài sản là gà, chim cảnh, lồng chim chưa thu hồi được, bị hại đã có đơn tự nguyện không yêu cầu bồi thường giá trị thiệt hại đối với những tài sản nêu trên nên Tòa miễn xét.

[7.2] Đối với Đỗ Thanh Tr, Nguyễn Bảo V là người mua chim cảnh do Huỳnh Văn N bán đã có đơn tự nguyện không yêu cầu bồi thường nên Tòa miễn xét.

[7.3] Đối với lồng chim đã mất có giá trị 400.000 đồng của Cao Văn Đ do Lê Phước H, Nguyễn Thành T và Huỳnh Văn N chiếm đoạt, cần tuyên buộc H, T và N phải liên đới bồi thường số tiền nêu trên cho Cao Văn Đ, theo phần Lê Phước H bồi thường 133.000 đồng, Nguyễn Thành T bồi thường 133.000 đồng và Huỳnh Văn N bồi thường số tiền 134.000 đồng. Đối với 01 con chim chào mào đã mất của Bùi Thanh T có giá trị 400.000 đồng và 01 con chim chào mào đã mất của Nguyễn Trung T có giá trị 900.000 đồng do Lê Phước H, Nguyễn Thành T chiếm đoạt, cần tuyên buộc H và T liên đới bồi thường giá trị con chim nêu trên theo phần, mỗi người bồi thường 650.000 đồng.

[7.4] Đối với 08 con gà có giá trị 1.660.000 đồng, là tài sản của ông Phạm Như H ở thôn Đ, xã Ân Tín, huyện Hoài Ân do Lê Phước H, Nguyễn Thành T và Nguyễn Văn L chiếm đoạt, bị hại có đơn yêu cầu bồi thường. Do đó cần tuyên buộc Lê Phước H, Nguyễn Thành T và Nguyễn Văn L liên đới bồi thường giá trị 08 con gà nêu trên cho bị hại, theo phần Lê Phước H bồi thường 554.000 đồng, Nguyễn Thành T bồi thường 553.000 đồng và Nguyễn Văn L bồi thường số tiền 553.000 đồng.

[8] Về án phí: Theo quy định tại Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo Huỳnh Văn N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Lê Phước H, Nguyễn Thành T và Nguyễn Văn L mỗi người phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[9] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định đề nghị áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo và mức bồi thường thiệt hại là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 38 và Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 584, 585, 586, 587 và 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn N 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

3. Về bồi thường thiệt hại:

3.1. Buộc Lê Phước H, Nguyễn Thành T và Huỳnh Văn N liên đới bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm cho Cao Văn Đ với số tiền 400.000 đồng, theo phần Lê Phước H bồi thường 133.000 đồng, Nguyễn Thành T bồi thường 133.000 đồng và Huỳnh Văn N bồi thường số tiền 134.000 đồng.

3.2. Buộc Lê Phước H và Nguyễn Thành T liên đới bồi thường thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm cho Bùi Thanh T số tiền 400.000 đồng và bồi thường cho Nguyễn Trung T số tiền 900.000 đồng, theo phần Lê Phước H bồi thường số tiền 650.000 đồng, Nguyễn Thành T bồi thường số tiền 650.000 đồng.

3.3. Buộc Lê Phước H, Nguyễn Thành T và Nguyễn Văn L bồi thường thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm cho ông Phạm Như H với số tiền 1.660.000 đồng, theo phần Lê Phước H bồi thường 554.000 đồng, Nguyễn Thành T bồi thường 553.000 đồng và Nguyễn Văn L bồi thường số tiền 553.000 đồng.

3.4. Lê Phước H, Nguyễn Thành T và Nguyễn Văn L là người dưới 18 tuổi, nếu không có tài sản riêng thì cha, mẹ của Lê Phước H, Nguyễn Thành T và Nguyễn Văn L có trách nhiệm bồi thường.

4. Về án phí:

4.1. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Huỳnh Văn N phải chịu 200.000 đồng.

4.2. Án phí dân sự sơ thẩm: Huỳnh Văn N, Lê Phước H, Nguyễn Thành T và Nguyễn Văn L mỗi người phải chịu 300.000 đồng.

5. Về quyền, nghĩa vụ thi hành án:

5.1. Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật (Đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

5.2. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành

án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Hoài Ân + Tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Hoài Ân;
- Cơ quan THAHS CA huyện Hoài Ân;
- Chi cục THADS huyện Hoài Ân;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HSVA, VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Việt Nam